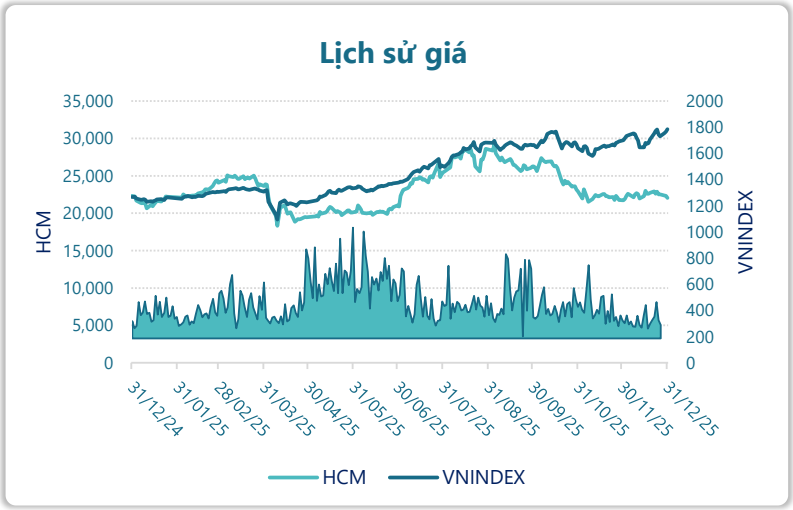
FireAnt

CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX: HCM)



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**22,400**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	29,207
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	18,316
SL cổ phiếu LH	1,079,956,671
KLGD BQ 20 phiên (CP)	8,604,608
% sở hữu nước ngoài	33.4%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	24,191
P/E	20.5
EPS	1,091

DT thuần

Q4/25

117

tỷ VNĐ

QoQ: ▼166| -58.8%

YoY: ▼203| -63.6%

LN sau thuế

Q4/25

-15.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼76.1| -125%

YoY: ▼21.5| -331%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

701%

+/- YoY: ▲ 338%

DT thuần

2025

733

tỷ VNĐ

YoY: ▼444| -37.8%

LN sau thuế

2025

29.7

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 21.3| 253%

ROE

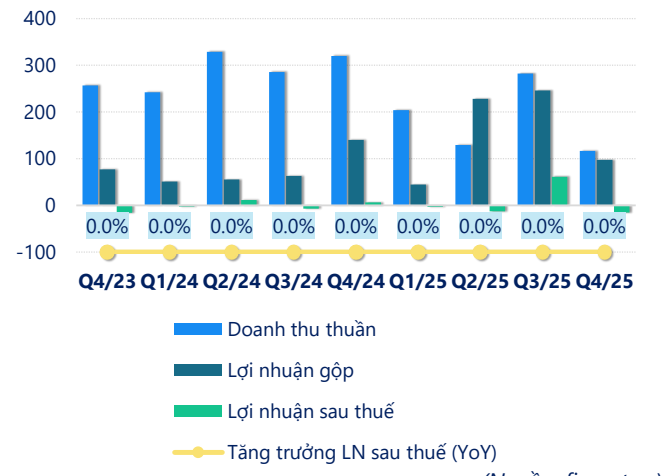
2025

#VALUE!

#VALUE!

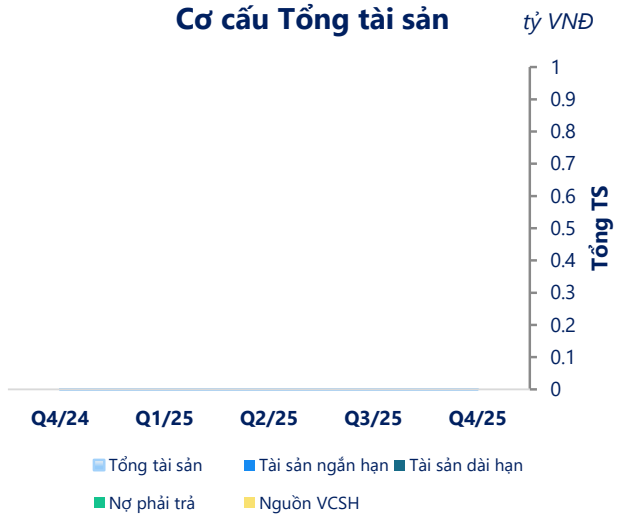
Powered by Infographic

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



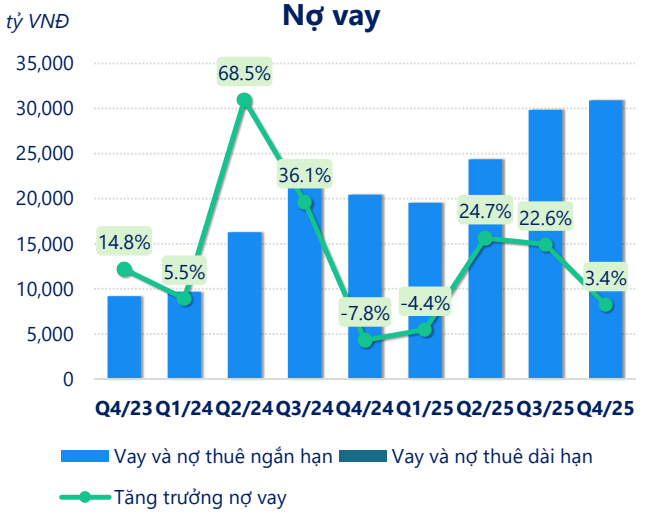
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



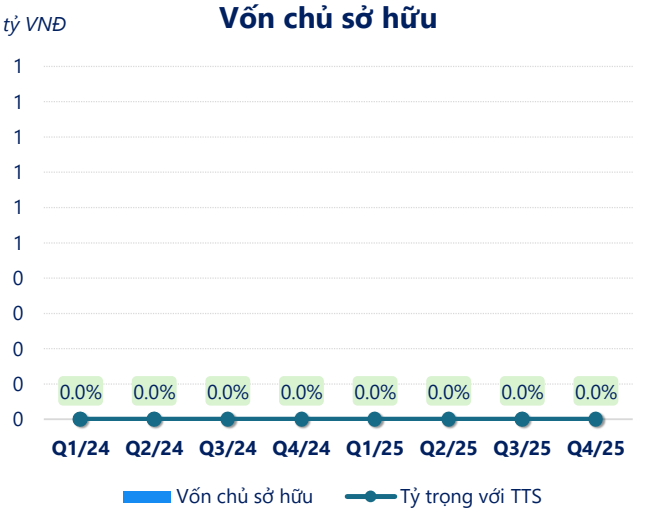
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



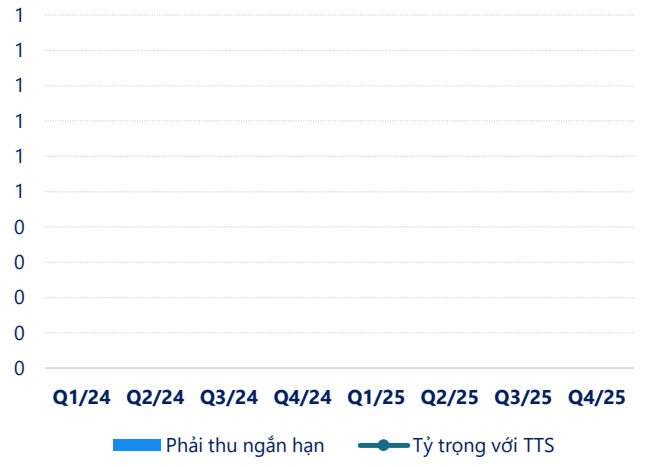
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



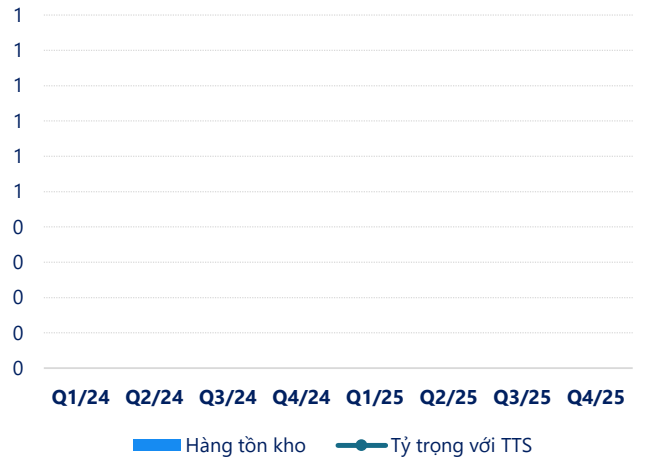
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



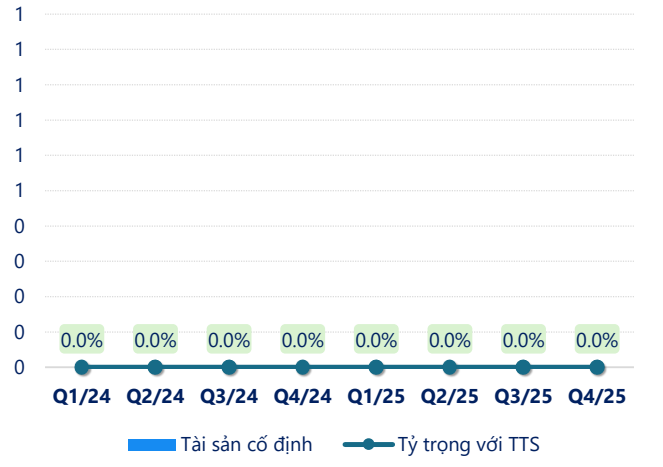
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



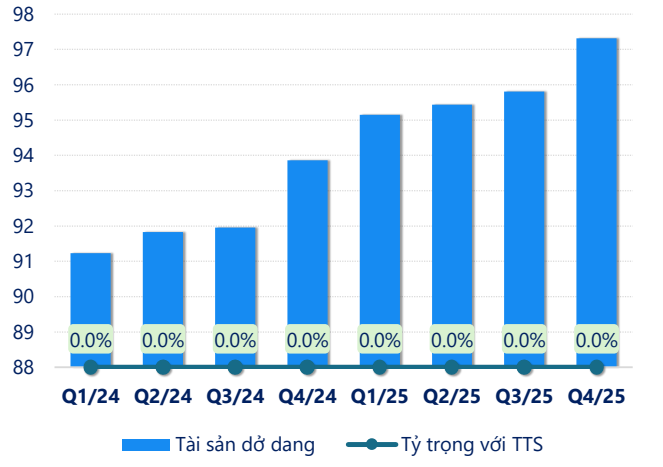
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



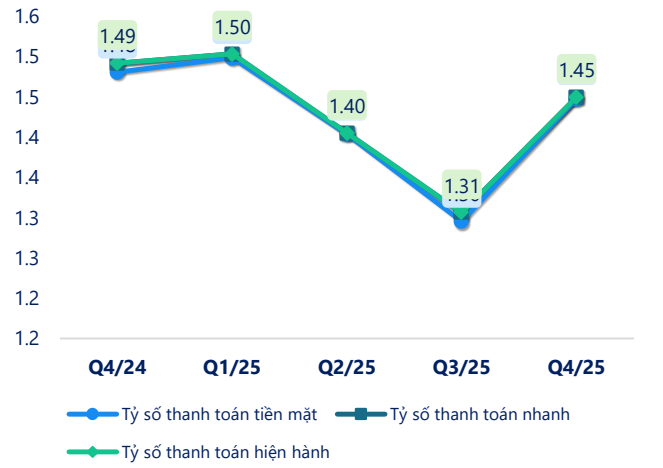
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



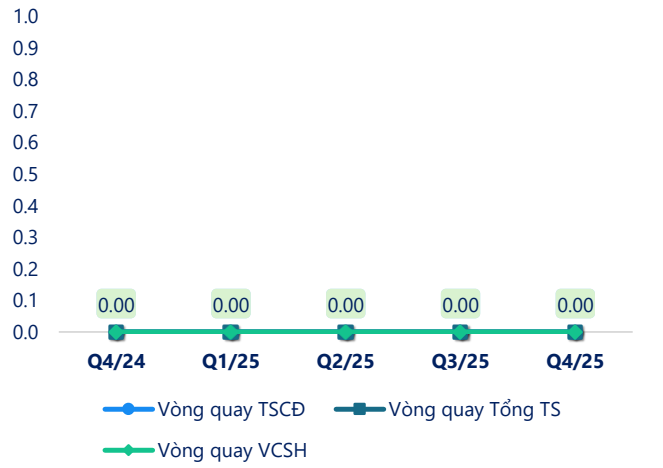
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Tài sản ngắn hạn	**31,172**	**30,298**	**34,777**	**44,591**	**46,331**
Tiền và tương đương tiền	30,942	30,204	34,747	44,223	46,274
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	0	0	0	0	0
Hàng tồn kho	0	0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn khác	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn	**27.6**	**26.5**	**24.9**	**26.7**	**29.7**
Phải thu dài hạn	0.15	0.17	0.17	0.17	0.17
Tài sản cố định	0	0	0	0	0
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	93.9	95.1	95.4	95.8	97.3
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	12.4	12.4	13.4	12.6	12.9
Lợi thế thương mại	10.0	10.0	10.0	10.0	10.0
Nợ phải trả	**20,896**	**20,151**	**24,753**	**34,138**	**31,956**
Nợ ngắn hạn	**20,896**	**20,151**	**24,753**	**34,138**	**31,956**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	20,430	19,535	24,351	29,859	30,889
Phải trả người bán ngắn hạn	0	0	0	0	0
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Vốn chủ sở hữu	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Vốn điều lệ	0	0	0	0	0
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)